

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 12563/TTr-SNNMT.KS ngày 29/12/2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết khoản 4 Điều 54 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

1. Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (01 bộ) theo quy định tại Điều 49 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản thông qua một trong các hình thức



nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc bản điện tử đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <http://dichvucong.gov.vn>. Khuyến khích tổ chức, cá nhân thực hiện việc nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

2. Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ

Trong thời hạn 03 ngày kể, từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản gửi cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để thông báo trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần.

Trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản trả lại hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản. Tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp này được quyền nộp lại hồ sơ nhưng sẽ tính là hồ sơ nộp mới.

3. Thẩm định hồ sơ, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

a) Đối với khoáng sản nhóm I có quy mô phân tán, nhỏ lẻ; khoáng sản nhóm II: Thời gian thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản tối đa là 60 ngày bao gồm thời gian quy định tại khoản 2 Điều này.

- Trong thời hạn không quá 47 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp pháp, hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản. Trong trường hợp cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật để thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản trước khi tham mưu trình UBND tỉnh công nhận kết quả thăm dò khoáng sản. Kết thúc phiên họp của hội đồng, Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn kỹ thuật, kèm theo biên bản họp Hội đồng tư vấn kỹ thuật đến tổ chức đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản; văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, việc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chỉ thực hiện một lần.

Thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò bổ sung, hoàn thiện báo cáo thăm dò khoáng sản tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản. Trường hợp sau khi bổ sung, hoàn thiện lại mà hồ sơ

vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định, cơ quan thẩm định hồ sơ dừng thẩm định và thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày kết thúc thời gian thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ký ban hành Quyết định công nhận kết quả thăm dò khoáng sản. Trường hợp không công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thì phải có văn bản thông báo lý do cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả lời cho tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản.

b) Đối với khoáng sản nhóm III: Thời gian thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản tối đa là 45 ngày bao gồm thời gian quy định tại khoản 2 Điều này.

- Trong thời hạn không quá 32 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp pháp, hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản. Trong trường hợp cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật để thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản trước khi tham mưu trình UBND tỉnh công nhận kết quả thăm dò khoáng sản. Kết thúc phiên họp của hội đồng (trong trường hợp thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật), Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn kỹ thuật, kèm theo biên bản họp Hội đồng tư vấn kỹ thuật đến tổ chức đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản; văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, việc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chỉ thực hiện một lần.

Thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò bổ sung, hoàn thiện báo cáo thăm dò khoáng sản tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản. Trường hợp sau khi bổ sung, hoàn thiện lại mà hồ sơ vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định, cơ quan thẩm định hồ sơ dừng thẩm định và thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày kết thúc thời gian thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ký ban hành Quyết định công nhận kết quả thăm dò khoáng sản. Trường hợp không công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thì phải có văn bản thông báo lý do cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả lời cho tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản.

4. Trả kết quả công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản để nhận kết quả. Thời gian trả kết quả không tính vào thời hạn thẩm định hồ sơ báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **22/01/2026**.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để B/c);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN (V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ